

Bản án số: 206/2023/HS-ST

Ngày: 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Giáp Huy Tường
2. Ông Nguyễn Đức Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 204/2023/TLST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm M T, sinh năm 2000; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: Số 77, M Khai, Khối 2, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Chỗ ở: Tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Con ông: Phạm M Tú (đã chết); Con bà: Hải Thị Phụng; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 96/QĐ-XPHC ngày 03/9/2019 của Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác, bị cáo chưa nộp phạt; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 12/8/2023 đến ngày 18/8/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt).

2. Lê Ngọc K, sinh năm 2004; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: Khối 4, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Chỗ ở: Tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa:

11/12; Con ông: Lê Ngọc M; Con bà: Vũ Thị Mai Hiền; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC ngày 12/8/2019 của Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác; Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC ngày 08/11/2020 của Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác, đã nộp phạt ngày 25/11/2020; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 09/8/2023 đến ngày 18/8/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Lê Hồng T, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn M H, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Tạ Thị H, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Sen Hồ, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Vân Cốc 3, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 10 phút 08/8/2023, Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội- Công an huyện Việt Yên phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ- Công an huyện Việt Yên và Công an thị trấn Nénh tiến hành kiểm tra hành chính nhà cho thuê trọ của ông Lê Hồng T- sinh năm 1970 ở tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang làm chủ. Kiểm tra tại phòng trọ của Lê Ngọc K- sinh 2004, trú tại Khối 4, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (K thuê trọ từ ngày 30/7/2023) phát hiện 01 thùng cát tông bên ngoài không có chữ, bên trong có chứa 01 thùng bìa cát tông bên ngoài có chữ nước ngoài “FIREWORKS UN 0336” bên trong chứa 18 khối hình hộp, bên ngoài mỗi khối được bọc giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên cạnh có gắn dây chữ “49 SHOT”, bên trong gồm 49 vật hình trụ bằng vỏ giấy được liên kết với nhau nghi pháo nổ, có tổng trọng lượng 28kg. Lê Ngọc K khai số pháo nổ trên là của Phạm M T- sinh năm 2000, trú tại khối 2, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn gửi tại phòng trọ của K. Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong các khối hình hộp vào thùng bìa cát tông có kích thước (54x39,5x33)cm và bàn giao cho Đội Cảnh sát điều

tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ- Công an huyện Việt Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày 09/8/2023, Lê Ngọc K đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, vỏ màu trắng, màn hình bị vỡ, có số Imel 357279099156415, lắp sim số 0332579243; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu trắng, có số Imel 352896112623488, lắp sim thuê bao số 0367809345 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, có số Imel 352182861134427, lắp sim thuê bao số 0389753758.

Ngày 09/8/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn M tại thôn Vân Cốc 3, xã Vân Trung, huyện Việt Yên. Kết quả thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không có kiểm kiểm soát, số khung RLHJA3901HY690604, số máy JA39E-0670755.

Ngày 12/8/2023, Phạm M T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đầu thú, khai nhận hành vi tàng trữ pháo nổ cùng Lê Ngọc K.

Ngày 09/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định số vật chứng thu giữ niên phong trong thùng cát tông. Tại Kết luận giám định số 1489/KL-KTHS ngày 14/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 thùng cát tông bên ngoài in chữ nước ngoài và dòng chữ “FIREWORKS UN 0336”: 18 (mười tám) khối hình hộp, bên ngoài mỗi khối đều được bọc giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên cạnh khối có chữ “49 SHOTS”, bên trong gồm 49 (bốn mươi chín) vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau đều là Pháo hoa nổ (Pháo nổ), có tổng khối lượng 28,0kg.

Ngày 19/8/2023, Cơ quan điều tra tiến hành cho bị cáo Phạm M T nhận dạng đối với thùng cát tông chứa pháo mà Cơ quan Công an thu giữ. Kết quả T nhận dạng được thùng cát tông chứa pháo mà T nhờ K cất giữ.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm M T, Lê Ngọc K đều khai nhận hành vi phạm tội như sau: T và K cùng làm thuê cho anh Nguyễn M H- sinh năm 1997, trú tại tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. T ở tại nhà của H ở tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên (anh H có hai nhà và thường sinh sống ở tổ dân phố Phúc Lâm, nhà ở tổ dân phố Ninh Khánh anh H cho nhân viên ở), còn K thuê trọ tại nhà ông Lê Hồng T- sinh năm 1970 ở tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên. Khoảng cuối tháng 7/2023, T vào mạng xã hội facebook sử dụng tài khoản “Phạm M T” thì thấy có người rao bán pháo (T khai không nhớ tài khoản facebook người này). Lúc này, T nảy sinh ý định mua

pháo về để sử dụng và cho làm quà nên đã nhắn tin qua ứng dụng Messenger hỏi mua pháo. Người bán pháo đồng ý và giới thiệu cho T biết có loại pháo hoa nổ 01 bệ 49 quả, 01 thùng gồm 18 bệ pháo và loại pháo hoa do Bộ Quốc phòng sản xuất loại giàn phun hoa, 01 thùng có 24 giàn rồi hỏi T mua loại pháo nào và số lượng. T trả lời là mua 01 thùng pháo hoa nổ loại 49 quả và 01 thùng giàn phun hoa của Bộ Quốc phòng. Người bán pháo đồng ý và báo giá là 10.000.000 đồng/01 thùng mỗi loại, nếu mua thì khoảng một tuần sẽ nhận được. T đồng ý mua và hẹn người này khi nào có pháo thì giao cho T tại đường gom dưới chân cầu Như Nguyệt gần Khu công nghiệp Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và người bán pháo đồng ý. Khoảng 18 giờ ngày 06/8/2023, người bán pháo liên lạc với T qua ứng dụng Messenger nói là khoảng 30 phút nữa sẽ chở pháo đến chỗ hẹn và T đồng ý. Lúc này, T đang ở nhà của H tại tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên thì nhìn thấy K vừa đi về nên rủ đi cùng và nói đi có chút việc, K đồng ý. Sau đó, T sang nhà chị Tạ Thị H- sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố Sen Hồ, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang ở cạnh chỗ T ở hỏi mượn chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda City, biển kiểm soát 98A- 182.30 của chị H, T không nói cho chị H biết sử dụng vào mục đích gì, chị H đồng ý. Sau khi mượn được xe ô tô, T điều khiển xe ô tô chở K đi đến khu vực đường gom chân cầu Như Nguyệt thuộc thôn Nam Ngạn, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, T liên lạc cho người bán pháo qua ứng dụng Messenger và nói “Em sắp đến nơi rồi, anh lấy ra đi” thì người bán pháo bảo sắp đến. Khoảng 05 phút sau, có một chiếc xe ô tô màu trắng do người đàn ông điều khiển đỗ cạnh xe ô tô T điều khiển rồi hạ kính xuống nói với T là ra đằng sau cốp xe của người này lấy pháo và cho biết thùng cát tông không ghi chữ gì là thùng pháo hoa nổ loại 49 quả, thùng cát tông ghi chữ “QP” là pháo của Bộ Quốc phòng. T quay sang bảo K xuống xe bê cho ít đồ thì K đồng ý. Sau đó, T và K đi đến cạnh cốp xe ô tô của người giao pháo, T kéo và nhấc hai thùng pháo ra cạnh cốp, T nhìn thấy 01 thùng cát tông không ghi chữ và 01 thùng cát tông có ghi chữ “QP” viết in hoa bằng mực màu xanh, rồi K bê lần lượt từng thùng pháo để ở hàng ghế thứ hai xe ô tô biển kiểm soát 98A- 182.30. Sau đó, T đưa số tiền 20.500.000 đồng cho người đàn ông giao pháo (do người này bảo T thêm phí vận chuyển là 500.000 đồng) rồi điều khiển xe ô tô chở K và 02 thùng pháo về nhà của H ở tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên. Trên đường về, K có hỏi T “Anh ơi thùng gì mà nặng thế” thì T trả lời “Pháo đấy”. T nói cho K biết có hai loại pháo, thùng cát tông không có chữ là pháo hoa nổ loại 49 quả, còn thùng có ghi chữ “QP” là pháo do Bộ Quốc phòng sản xuất. Trên đường về, T có bảo K gọi ai ra bê hộ thì K liên lạc với anh Nguyễn Văn M- sinh năm 1997, trú tại thôn Vân Cốc 3, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (anh M làm thuê cho anh H), K dùng ứng dụng Massenger của K là “Ngọc K” gọi điện qua messenger cho anh M nhưng anh M không nghe máy. Sau đó, anh M dùng số điện thoại 0332579243 gọi vào số 0367809345 của K thì K nghe máy, nói với M

“Xuống dưới bê hộ em ít đồ”, M trả lời “Ừ”. Đến nhà anh H, T và K xuống xe, K vào trong nhà cất túi xách của mình rồi quay lại chỗ xe ô tô, T mở cửa xe ô tô hàng ghế thứ hai thì K bê thùng pháo hoa nổ loại 49 quả đặt vào ghế da trong nhà anh H. Lúc này, anh M đi từ tầng 2 nhà anh H xuống và bê thùng pháo còn lại vào đặt cạnh thùng pháo K vừa bê. Khoảng 22 giờ ngày 06/8/2023, T đi về nhà anh H và lên tầng 2, thấy trời mưa sợ nước mưa ngấm làm hỏng pháo nên T bảo K mang 02 thùng pháo về nhà trọ của K để cất giữ và K đồng ý. Sau đó, K sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, không có kiểm kiểm soát của anh H (chiếc xe này anh H giao cho K để đi làm việc) chở từng thùng pháo về phòng trọ của K. Đến chiều tối ngày 07/8/2023, khi T và K đang ở gần quán bi-a nhà chị H (cạnh nhà H) thì T nhớ ra trước đó khoảng một tuần, T và anh Hiền ngồi uống bia với nhau ở thôn Núi Hiếu, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (T khai chỉ biết tên là Hiền ở tỉnh Bắc Giang, làm việc tại Khu công nghiệp Quang Châu, T chơi với anh Hiền được khoảng 3- 4 tháng), trong lúc uống bia T và Hiền có nói chuyện mua pháo về đốt thì T có hứa với anh Hiền là khi nào mua được pháo sẽ tặng anh Hiền một thùng pháo (T khai không nói là tặng anh Hiền loại pháo nào). Sau đó, T liên lạc với anh Hiền qua ứng dụng zalo nói là có pháo và bảo đến lấy, anh Hiền đồng ý và bảo T gửi vị trí qua zalo. T gửi vị trí cho anh Hiền rồi bảo K về chở 01 thùng pháo do Bộ Quốc phòng sản xuất ra chỗ T và K đồng ý. Một lúc sau có chiếc xe ô tô đi đến, có một người đàn ông xuống xe và nói với T là đến lấy đồ cho anh Hiền. Sau đó, K chở thùng pháo có chữ “QP” đến, T kiểm tra thấy đúng thì bảo K bê lên xe ô tô của người đàn ông này, người này điều khiển xe chở thùng pháo đi. Chiếc điện thoại T sử dụng liên lạc với Hiền để cho pháo T đã làm mất ngày 08/8/2023 tại thành phố Hà Nội, không nhớ vị trí nào. Hồi 09 giờ 10 phút ngày 08/8/2023 khi K đang ở phòng trọ thì Công an huyện Việt Yên kiểm tra hành chính và thu giữ 01 thùng pháo nổ loại 49 quả.

* Tại Bản cáo trạng số 201/CT-VKS ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố các bị cáo Phạm M T, Lê Ngọc K về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Phạm M T, Lê Ngọc K và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm M T từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời gian hạn tù tính từ bắt đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ 12/8/2023 đến ngày 18/8/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc K từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời gian hạn tù tính từ bắt đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ 09/8/2023 đến ngày 18/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 thùng cát tông bên trong có một thùng cát tông bên ngoài in chữ nước ngoài và dòng chữ “FIREWORKS UN 0336” chứa 24,9 kg pháo hoa nổ (pháo nổ) đã được niêm phong.

+ Trả lại anh Nguyễn M H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không có kiểm soát, số khung: RLHJA3901HY690604, số máy: JA39E-0670755; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, vỏ màu trắng, màn hình bị vỡ, có số Imel: 357279099156415, lắp sim số 0332579243

+ Trả lại cho bị cáo K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu trắng, có số Imel: 352896112623488, lắp sim số 0367809345 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, có số Imel: 352182861134427, lắp sim số 0389753758.

Về án phí đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Phạm M T, Lê Ngọc K thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo T, K trình bày đã rất ăn năn hối cải về hành vi việc làm của mình, các bị cáo biết việc làm của mình là sai xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã T hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã T hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo T, K tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản người phạm tội ra đầu thú, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và các tài liệu chứng cứ khác, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 10 phút 08/8/2023, khu nhà trọ của ông Lê Hồng T- sinh năm 1970 ở tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội- Công an huyện Việt Yên phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ- Công an huyện Việt Yên và Công an thị trấn Nénh kiểm tra hành chính, phát hiện các bị cáo Phạm M T, Lê Ngọc K đang có hành vi tàng trữ 28kg pháo hoa nổ (pháo nổ), mục đích để sử dụng.

Khi T hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo biết rõ pháo là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nhưng vẫn cố ý T hiện, bị cáo T, K tàng trữ 28kg pháo hoa nổ (pháo nổ). Do đó, với hành vi như trên của các bị cáo T, K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố các bị cáo T, K theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về vai trò và tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy:

- Về vai trò: Hành vi tàng trữ hàng cấm trong vụ án này các bị cáo đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự câu kết, phân công công việc nhiệm vụ cụ thể cho từng người. Trong vụ án bị cáo T là người liên hệ mua pháo, trả tiền pháo, cùng K tàng trữ pháo nên T có vai trò cao hơn K. Bị cáo K là người giúp sức tích cực cho T trong việc khâu vá, vận chuyển cất giữ thùng pháo giúp T nên có vai trò thứ hai trong vụ án.

- Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo biết rõ Pháo là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nhưng vẫn cố ý T hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý, sản xuất kinh doanh, một số loại hàng cấm, nguy hiểm. Hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội và việc quản lý kinh tế tại địa phương. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo T, K đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo T, K khi quyết định hình phạt.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Các bị cáo T, K đều có nhân thân xấu. Bị cáo T năm 2019 bị Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác. Bị cáo K năm 2019, năm 2020 bị Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, đánh giá về vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo T, K tuy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đều có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo T, K phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức T theo pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo T, K không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo T, K cũng là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 thùng cát tông bên trong có một thùng cát tông bên ngoài in chữ nước ngoài và dòng chữ “FIREWORKS UN 0336” chứa 24,9 kg pháo hoa nổ (pháo nổ) đã được niêm phong. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không có kiểm soát, số khung: RLHJA3901HY690604, số máy: JA39E-0670755, quá trình điều tra xác định xe đăng ký biển kiểm soát 98B3- 272.20 đứng tên Nguyễn M H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, vỏ màu trắng, màn hình bị vỡ, có số Imel: 357279099156415, lắp sim số 0332579243, chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn M

H, anh H giao xe, điện thoại cho K sử dụng làm phương tiện liên lạc và đi làm, anh H không biết việc K sử dụng điện thoại và xe làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho anh H.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu trắng, có số Imel: 352896112623488, lắp sim số 0367809345 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, có số Imel: 352182861134427, lắp sim số 0389753758 (trong đó có chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 K liên lạc nhờ anh M bê hộ thùng pháo của Bộ Quốc phòng) là tài sản của K, không sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo K.

[9] Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông bán pháo và người giao pháo cho T ngày 06/8/2023, T khai không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác M và xử lý.

- Đối với người đàn ông tên là Hiền, T khai đã cho 01 thùng pháo của Bộ Quốc phòng thì T chỉ biết người này tên là Hiền ở tỉnh Bắc Giang và làm ở Khu công nghiệp Quang Châu, huyện Việt Yên (T khai không biết họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể hay công ty người này làm việc) nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác M làm rõ.

- Đối với anh Nguyễn Văn M là người được K nhờ bê hộ 01 thùng pháo do Bộ Quốc phòng sản xuất (là loại pháo được Nhà nước cho phép sử dụng) từ xe ô tô vào nhà anh H; chị Tạ Thị H là người đã cho T mượn chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda City, biển kiểm soát 98A- 182.30 nhưng không biết T sử dụng xe để chở pháo; ông Lê Hồng T là chủ nhà đã cho Lê Ngọc K thuê phòng để ở, khi K mang pháo về phòng thì ông T không biết nên anh M, chị H, ông T đều không vi phạm pháp luật.

[10] Về án phí: Các bị cáo T, K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

1.1 Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm M T 10 (mười) tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ

ngày 12/8/2023 đến ngày 18/8/2023.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Phạm M T.

1.2 Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc K 08 (tám) tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 09/8/2023 đến ngày 18/8/2023.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lê Ngọc K.

[2] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy: 01(một) thùng cát tông bên trong có một thùng cát tông bên ngoài in chữ nước ngoài và dòng chữ “FIREWORKS UN 0336” chứa 24,9 kg pháo hoa nổ (pháo nổ) đã được niêm phong.

* Trả lại:

- Trả lại cho bị cáo Lê Ngọc K: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu trắng, có số Imel: 352896112623488, lắp sim số 0367809345 và 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, có số Imel: 352182861134427, lắp sim số 0389753758 .

- Trả lại cho anh Nguyễn M H: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không có kiểm kiểm soát, số khung: RLHJA3901HY690604, số máy: JA39E-0670755; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, vỏ màu trắng, màn hình bị vỡ, có số Imel: 357279099156415, lắp sim số 0332579243

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Các bị cáo Phạm M T, Nguyễn M H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT (Công an huyện Việt Yên);
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Các bị cáo;
- Bị hại vắng mặt;
- UBND xã Hữu Liên;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

